

3. Máy cobalt và gia tốc
4. Máy Phòng hình (Simulator)+
5. Chụp mạnh hiện số và can thiệp
6. Cộng hưởng từ
7. Máy tán sỏi ngoài cơ thể
8. Đơn vị lọc máu ngoài thận (Thận nhân tạo)
9. Siêu âm Doppler màu
10. Máy X-quang điều trị
11. Máy X-quang chụp vú
12. Máy X-quang nhấp nháy (Scintingaphie).

PHỤ LỤC 5

Thủy sản sống dùng làm giống, thức ăn và thuốc chữa bệnh trong nuôi trồng thủy sản khi xuất, nhập khẩu phải có thỏa thuận của Bộ Thủy sản

(ban hành kèm theo Nghị định số 89-CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ).

1. Các giống thủy sản, kể cả giống nuôi và giống bố mẹ.
2. Thuốc, vắc xin, hoạt chất và các loại thức ăn sử dụng trong nuôi trồng thủy sản (kể cả thành phẩm, bán thành phẩm và nguyên liệu).

PHỤ LỤC 6

Thủy sản quý hiếm khi xuất khẩu phải có thỏa thuận của Bộ Thủy sản

(ban hành kèm theo Nghị định số 89-CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ).

Tên Việt Nam	Tên khoa học
- San hô đỏ	Carallium Japonicus
- San hô đỏ Konoji	Carallium Konojici
- Trùn lá	Phylum Spp
- Trùn tròn	Bibis Spp
- Họ ếch nhái (nuôi)	Ranidae
- Tôm hùm	Panulirus Spp
- Cá mú (song)	Ephinephelus Spp
- Cá cam	Seriola Spp
- Cá măng biển	Chanos Chanos.

PHỤ LỤC 7

Máy móc thiết bị bưu điện khi nhập khẩu phải có thỏa thuận của Tổng cục Bưu điện

(ban hành kèm theo Nghị định số 89-CP ngày 15-12-1995 của Chính phủ).

1. Máy phát sóng, thiết bị thu phát và truyền dẫn vô tuyến.
2. Các loại tổng đài.

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 90-CP ngày 15-12-1995 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Bộ Luật Lao động về học nghề.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1.- Cơ sở dạy nghề nói trong Nghị định này gồm:

1. Cơ sở của các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân dạy nghề, bổ túc nghề cho người có nhu cầu học nghề để tìm việc làm hoặc tự tạo việc làm;

2. Cơ sở của các doanh nghiệp dạy nghề, bổ túc nghề cho người lao động đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh, thay đổi cơ cấu sản xuất hoặc công nghệ của doanh nghiệp;

3. Cơ sở dạy nghề gắn với tạo việc làm của các Trung tâm Dịch vụ việc làm.

Hệ thống trường nghề chính quy và các cơ sở dạy nghề đào tạo dài hạn, ngắn hạn do Bộ Giáo dục và Đào tạo đang quản lý không thuộc phạm vi áp dụng Nghị định này.

Điều 2.- Chính phủ khuyến khích các doanh nghiệp, tổ chức và cá nhân có đủ điều kiện theo quy định tại Điều 4 của Nghị định này mở cơ sở dạy nghề, bổ túc nghề cho người lao động, tạo điều kiện cho họ có việc làm và đáp ứng nhu cầu lao động của xã hội.

Điều 3.- Mọi người đều có quyền tự do lựa chọn nghề và nơi học nghề. Những người dưới 13 tuổi, chỉ được học một số nghề do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

Chương II

ĐIỀU KIỆN MỞ CƠ SỞ DẠY NGHỀ

Điều 4.- Điều kiện mở cơ sở dạy nghề theo Khoản 2 Điều 20 của Bộ Luật Lao động được quy định như sau:

1. Cơ sở dạy nghề được tổ chức thành lớp học thì phải có đủ các điều kiện dưới đây:

a) Có phòng học, cơ sở thực hành, thiết bị, phương tiện bảo đảm giảng dạy lý thuyết, thực hành đạt trình độ nghề đã được đăng ký, bảo đảm các điều kiện về an toàn lao động và vệ sinh lao động. Nếu nhận dạy nghề cho người tàn tật thì phải có thiết bị, phương tiện dạy nghề phù hợp với từng loại khuyết tật của người tàn tật;

b) Người dạy nghề phải có các tiêu chuẩn dưới đây:

- Người dạy lý thuyết ít nhất phải có bằng tốt nghiệp trung học kỹ thuật, nghiệp vụ, có năng lực sư phạm;

- Người hướng dẫn thực hành là công nhân có trình độ nghề cao hơn hai bậc trở lên, có trình độ nghề quy định trong mục tiêu đào tạo, có kỹ năng thực hành nghề thành thạo, hoặc là nghệ nhân, chuyên gia, kỹ sư thực hành;

c) Có chương trình, giáo trình phù hợp với chương trình, giáo trình chuẩn do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định và mục tiêu đào tạo.

2. Cơ sở dạy nghề có thu học phí theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà phải có đủ các điều kiện dưới đây:

a) Địa điểm và trang thiết bị thực hành nghề phù hợp với nghề dạy, bảo đảm các điều kiện về an toàn lao động và vệ sinh lao động;

b) Có người hướng dẫn thực hành thành thạo nghề;

c) Có đủ công cụ và nguyên vật liệu để người học thực hành.

Điều 5.- Cơ sở dạy nghề phải đăng ký nội dung hoạt động với Sở Lao động - Thương binh và Xã hội theo quy định của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và được cơ quan này cấp giấy phép, trừ những trường hợp sau đây:

1. Cơ sở dạy nghề có dưới 10 người học theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà phải báo cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban Nhân dân phường, xã sở tại;

2. Doanh nghiệp mở cơ sở để dạy nghề, bổ túc nghề, đào tạo lại nghề cho người lao động của doanh nghiệp để chuyển sang làm nghề khác trong doanh nghiệp; hoặc dạy nghề cho người mới tuyển để sau đó làm việc cho doanh nghiệp mình.

Chương III

NHIỆM VỤ, QUYỀN HẠN CỦA CƠ SỞ DẠY NGHỀ

Điều 6.- Đối với cơ sở dạy nghề có tư cách pháp nhân, Giám đốc cơ sở dạy nghề là người chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hoạt động của cơ sở dạy nghề.

Giám đốc cơ sở dạy nghề có tư cách pháp nhân hoặc Giám đốc doanh nghiệp có cơ sở dạy nghề được quyền cấp chứng chỉ trình độ nghề cho những người đã học nghề sau khóa học trên cơ sở bảo đảm quy chế cấp chứng chỉ và theo mẫu chứng chỉ do Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định.

Điều 7.- Cơ sở dạy nghề phải hoạt động theo đúng nội dung được đăng ký. Trường hợp thay đổi, bổ sung nội dung hoạt động, phải đăng ký bổ sung với cơ quan đã cấp giấy phép hoặc báo lại cho Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội và Ủy ban Nhân dân phường, xã sở tại nếu cơ sở dạy nghề có dưới 10 người học theo hình thức kèm cặp. Khi cơ sở dạy nghề chấm dứt hoạt động, phải báo và trả lại giấy phép cho cơ quan cấp giấy phép.

Điều 8.-

1. Cơ sở dạy nghề có thể tổ chức dạy nghề theo một hoặc nhiều hình thức: tổ chức học lý thuyết và thực hành theo lớp; kèm cặp tại xưởng, tại nhà, lấy thực hành là chính, vừa học vừa làm; chuyên giao công nghệ; phổ biến kiến thức khoa học công nghệ mới và kinh nghiệm sản xuất tiên tiến.

Các hình thức và nội dung dạy nghề trên được thực hiện theo hợp đồng ký giữa người học, đơn vị cử người đến học với cơ sở dạy nghề.

2. Cơ sở của các doanh nghiệp dạy nghề, bổ túc nghề, đào tạo lại nghề cho người lao động của doanh nghiệp có thể ký hợp đồng với các cơ sở

dạy nghề khác để dạy nghề, bổ túc nghề, đào tạo lại nghề cho người lao động. Hoạt động dạy nghề trên phạm vi tuân theo những quy định chung đối với cơ sở dạy nghề.

Điều 9.- Cơ sở dạy nghề và người học nghề trong quá trình thực hiện hợp đồng học nghề phải thực hiện đúng những quy định về an toàn lao động, vệ sinh lao động của Bộ Luật Lao động và Nghị định số 6-CP ngày 20-1-1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số Điều của Bộ Luật Lao động về an toàn lao động, vệ sinh lao động.

Điều 10.-

1. Cơ sở dạy nghề có thu nhận người tàn tật, người dân tộc thiểu số, đối tượng tệ nạn xã hội, hoặc cơ sở dạy nghề ở những nơi có nhiều người thiếu việc làm, mất việc làm, cơ sở dạy nghề truyền thống được xét giảm thuế.

2. Cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa, người dân tộc thiểu số, đối tượng tệ nạn xã hội; dạy nghề theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà được miễn thuế.

Bộ Tài chính quy định cụ thể việc xét giảm, miễn thuế nói trên.

Điều 11.- Doanh nghiệp được sử dụng quỹ dự phòng trợ cấp mất việc làm của doanh nghiệp để chi cho việc dạy nghề, bổ túc nghề, đào tạo lại nghề cho những người lao động của doanh nghiệp phải chuyển sang làm nghề khác do doanh nghiệp thay đổi cơ cấu sản xuất hoặc công nghệ; dạy thêm nghề dự phòng cho lao động nữ và không được thu học phí của người học.

Điều 12.- Cơ sở dạy nghề được thu học phí theo thỏa thuận ghi trong hợp đồng với người học hoặc với đơn vị cử người đến học. Người học nghề là Anh hùng lực lượng vũ trang, Anh hùng lao động, thương binh, người hưởng chính sách như thương binh, con của liệt sĩ, con của thương binh, con của bệnh binh và con của người hưởng chính sách như thương binh được miễn hoặc giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 28-CP ngày 29-4-1995 của Chính phủ. Người học nghề là người tàn tật được miễn hoặc giảm học phí theo quy định tại Nghị định số 81-CP ngày 23-11-1995 của Chính phủ.

Điều 13.- Cơ sở dạy nghề có thu nhận người tàn tật vào học nghề được vay vốn với lãi suất thấp từ quỹ việc làm cho người tàn tật của tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương khi có dự án dạy nghề.

Cơ sở dạy nghề dành riêng cho người tàn tật, trẻ mồ côi không nơi nương tựa, người dân tộc thiểu số được Chính phủ đầu tư xây dựng trường, lớp; mua sắm thiết bị, phương tiện dạy học; đào

tạo đội ngũ thầy giáo và được vay vốn với lãi suất thấp.

Điều 14.- Cơ sở dạy nghề được xây dựng dự án hoạt động dạy nghề để thu hút đầu tư của các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; được tổ chức xưởng sản xuất, dịch vụ tân dụng nguyên vật liệu và máy móc thiết bị nhằm tạo thuận lợi cho việc thực tập nghề. Hoạt động sản xuất, dịch vụ có doanh thu phải tuân theo quy định của pháp luật.

Điều 15.- Cơ sở dạy nghề của các Trung tâm Dịch vụ việc làm được xây dựng dự án đề nghị cơ quan quản lý quỹ quốc gia về việc làm cho vay hoặc cấp một phần kinh phí.

Chương IV

HỢP ĐỒNG HỌC NGHỀ

Điều 16.- Cơ sở dạy nghề phải ký hợp đồng học nghề với người học, đơn vị cử người đến học bằng văn bản và làm thành hai bản như nhau, mỗi bên giữ một bản, Trường hợp thời gian học nghề dưới 15 ngày, có thể giao kết bằng miệng.

Điều 17.-

1. Hợp đồng học nghề ở các cơ sở dạy nghề ghi rõ:

- a) Tên nghề học;
- b) Mục tiêu học: Trình độ nghề phải đạt được; những việc phải làm được; những sản phẩm có thể làm ra sau khi học xong;
- c) Thời gian học lý thuyết và thực hành;
- d) Loại máy móc thiết bị dùng cho thực tập, cách tổ chức thực tập, phương tiện an toàn lao động, vệ sinh lao động;
- đ) Nơi học và thực tập;
- e) Số học phí phải trả; mức học phí được miễn, hoặc giảm (nếu có), cách trả học phí;
- g) Việc làm sau khi học xong do cơ sở dạy nghề chịu trách nhiệm hoặc do người học tự lo;
- h) Bồi thường phí học nghề khi vi phạm hợp đồng học nghề theo quy định tại Điều 18 và Điều 19 của Nghị định này.

2. Doanh nghiệp tuyển người vào học nghề để sau đó làm việc cho doanh nghiệp thì người học không phải đóng học phí. Trong trường hợp này, hợp đồng học nghề không có điểm e, g tại Khoản 1 Điều này và phải bổ sung thêm:

- a) Thời gian phải làm việc cho doanh nghiệp sau khi học xong;

09371581

b) Mức tiền công trả cho người học nghề khi họ trực tiếp hoặc tham gia làm ra sản phẩm cho doanh nghiệp trong thời gian học nghề. Mức tiền công được xác định căn cứ vào giá trị làm lợi và do hai bên thỏa thuận.

3. Hợp đồng học nghề ở các cơ sở dạy nghề theo hình thức kèm cặp tại xưởng, tại nhà, ngoài nội dung nêu ở Khoản 1 Điều này, cần ghi rõ thời gian bắt đầu được trả công và mức tiền công trả cho người học theo từng thời gian. Mức tiền công được xác định căn cứ vào giá trị làm lợi và do hai bên thỏa thuận.

Điều 18.-

1. Người học nghề đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì không được lấy lại học phí đã nộp. Nếu vì lý do như: Đi làm nghĩa vụ quân sự, bị bệnh tật, chết hoặc do cơ sở dạy nghề không thực hiện đúng hợp đồng học nghề và các trường hợp khác theo quy định của pháp luật thì được lấy lại phần học phí của thời gian học còn lại.

2. Nếu cơ sở dạy nghề đơn phương chấm dứt hợp đồng trước thời hạn thì phải báo cho cơ quan quản lý Nhà nước về học nghề biết rõ nguyên nhân. Nếu cơ quan này xác nhận là do nguyên nhân bất khả kháng thì cơ sở dạy nghề không phải trả lại cho người học nghề số học phí đã nhận. Nếu do các nguyên nhân khác thì cơ sở dạy nghề phải trả lại cho người học nghề toàn bộ học phí đã nhận.

Điều 19.- Trường hợp doanh nghiệp tuyển người vào học nghề để sau đó làm việc cho doanh nghiệp:

1. Nếu người học nghề tự ý bỏ không học hết khóa, hoặc học xong không làm việc, hoặc làm việc không đủ thời hạn đã cam kết với doanh nghiệp thì người học phải bồi thường phí dạy nghề. Phí dạy nghề gồm các khoản chi phí cho thầy dạy, tài liệu học tập, trường lớp, máy móc thiết bị và vật liệu thực hành. Mức bồi thường do doanh nghiệp tính, được thỏa thuận trước và ghi rõ trong hợp đồng học nghề;

2. Trong trường hợp doanh nghiệp không giao kết hợp đồng lao động với người học nghề thì người học nghề không phải bồi thường phí dạy nghề và được quyền ký hợp đồng lao động với người khác;

3. Người học nghề là nữ, trong quá trình thực hiện hợp đồng học nghề với doanh nghiệp mà có tnaui, nếu có giấy chứng nhận của thầy thuốc về việc thực hiện hợp đồng học nghề sẽ ảnh hưởng xấu tới thai nhi thì không phải bồi thường phí dạy nghề, khi chấm dứt hợp đồng.

Chương V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 20. - Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương xây dựng quy hoạch hệ thống các cơ sở dạy nghề theo Nghị định này và quy định của Bộ Luật Lao động.

Điều 21.- Nghị định này có hiệu lực thi hành từ ngày ký. Những quy định trước đây đối với các cơ sở dạy nghề trái với Bộ Luật Lao động và Nghị định này đều bãi bỏ.

Điều 22.- Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban Nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm thi hành Nghị định này.

T.M. Chính phủ

K.T. Thủ tướng

Phó Thủ tướng

PHAN VĂN KHẢI

NGHỊ ĐỊNH của Chính phủ số 92-CP ngày 19-12-1995 về giải quyết quyền lợi của người lao động ở doanh nghiệp bị tuyên bố phá sản.

CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Căn cứ Luật Phá sản doanh nghiệp ngày 30 tháng 12 năm 1993;

Căn cứ Bộ Luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội,

NGHỊ ĐỊNH:

Điều 1.- Nghị định áp dụng đối với người lao động ở doanh nghiệp đã có quyết định tuyên bố phá sản của Tòa kinh tế Tòa án Nhân dân cấp tỉnh.